

Số: 41/BC-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO
Tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2019

Kính gửi: **Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực,
Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và Công văn số 2165/BGDĐT-HTĐTCUNL ngày 20/5/2019 về việc hướng dẫn nhập số liệu khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp. Trên cơ sở kết quả khảo sát từ tháng 8/2020 đến tháng 9/2020, Trường Đại học Công đoàn xin báo cáo kết quả khảo sát như sau:

1. Mục đích của việc khảo sát:

Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp là hoạt động hàng năm của Nhà trường. Khảo sát nhằm các mục đích sau:

1.1 Cung cấp thông tin về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và khả năng tham gia vào thị trường lao động của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

1.2. Bổ sung số liệu minh chứng Báo cáo tự đánh giá hàng năm của Trường.

1.3. Tạo thêm kênh thông tin giúp Nhà trường nghiên cứu điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, cơ cấu ngành đào tạo; điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung, chương trình giảng dạy nhằm nâng cao tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

2. Quy trình thực hiện:

Đối tượng khảo sát: Việc làm của sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp văn bằng thứ nhất trình độ Đại học theo từng ngành đào tạo năm 2019.

Phương thức khảo sát: Khảo sát thông qua các phiếu khảo sát qua FB của các lớp, của Khoa, qua Email, trực tuyến và gọi điện trực tiếp cho sinh viên.

Thời gian thực hiện: từ ngày 10/08/2020 đến ngày 30/9/2020.

Trên cơ sở thống nhất các nội dung trên, Trường Đại học Công đoàn đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 33/KH-ĐHCĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc khảo sát và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2019; Hiệu trưởng nhà trường đã ký Quyết định số 482/QĐ-ĐHCĐ ngày 03/8/2020 về việc thành lập Tổ Khảo sát tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2019. Tổ

khảo sát đã tiến hành triển khai và thực hiện các công việc theo các quy trình sau:

*** Gửi email phiếu khảo sát và gọi điện thoại đến sinh viên, gia đình sinh viên.**

Từ những thông tin, số điện thoại, địa chỉ email của sinh viên khóa 2015-2019 sau một năm tốt nghiệp, Tổ Khảo sát gửi mẫu phiếu khảo sát, gọi điện thoại trực tiếp đến sinh viên. Ngoài ra, Tổ Khảo sát còn gửi mẫu phiếu qua Facebook, Zalo... của cựu sinh viên để thực hiện khảo sát.

Số sinh viên tốt nghiệp năm 2019: 1408

Số sinh viên khảo sát: 1171

Số sinh viên phản hồi: 1171

3. Kết quả:

Năm 2019, có 1408 sinh viên tốt nghiệp các ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Công tác xã hội, Xã hội học, Bảo hộ lao động, Luật, Tài chính ngân hàng, Quan hệ lao động và Kế toán trong đó có 261 sinh viên nam chiếm tỷ lệ 18.5% và 1147 sinh viên nữ chiếm tỷ lệ 81.5%. 100% số sinh viên được khảo sát đều có phản hồi.

3.1. Số sinh viên trả lời khảo sát tính theo ngành đào tạo

Trong số sinh viên đã tốt nghiệp trả lời khảo sát, tỷ lệ sinh viên phản hồi cao nhất là ngành Bảo hộ lao động và ngành Công tác xã hội (100%), thấp nhất là ngành Luật với tỷ lệ 69%. Kết quả cụ thể được thể hiện ở Bảng 1.

Bảng 1: Số lượng sinh viên tốt nghiệp phản hồi/ tổng số sinh viên tốt nghiệp theo ngành đào tạo

Stt	Ngành đào tạo	Số lượng SV phản hồi	Số lượng SV tốt nghiệp	Tỷ lệ %
1	Kế toán	203	222	91
2	Bảo hộ Lao động	112	112	100
3	Quản trị Kinh doanh	188	205	92
4	Xã hội học	79	101	78
5	Công tác xã hội	116	116	100
6	Quản trị Nhân lực	115	161	71
7	Luật	161	234	69
8	Tài chính Ngân hàng	115	159	72
9	Quan hệ lao động	82	98	84
	Tổng	1.171	1.408	83.20

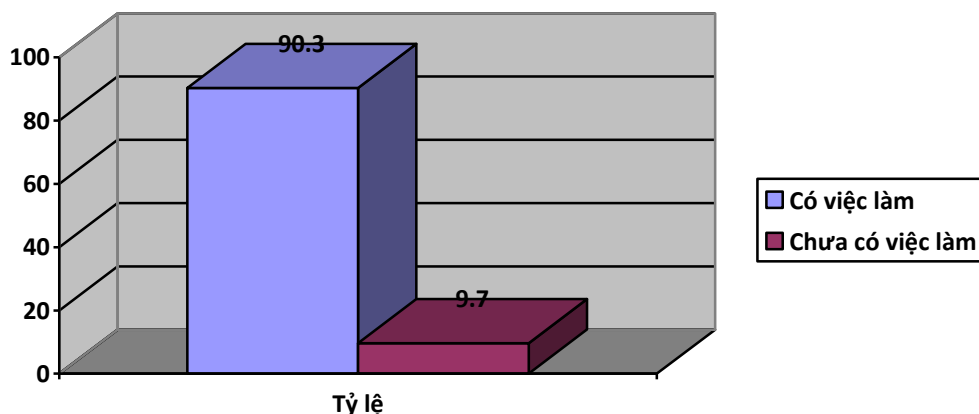
3.2. Về tình trạng việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp:

Theo số liệu khảo sát, có 1.057 sinh viên (90.3) cho biết «Có việc làm»; 114 sinh viên (9.7 %) trả lời « Chưa có việc làm ». Trong số 1.057 sinh viên có việc làm có 40 sinh viên đang học nâng cao.

Bảng 2 : Tình trạng việc làm của sinh viên

Stt	Tình trạng việc làm	Tần suất	Tỷ lệ %
1	Có việc làm	1.057	90.3
2	Chưa có việc làm	114	9.7
	Tổng	1171	100

Kết quả điều tra tình hình việc làm của sinh viên thể hiện trên Biểu đồ 1

Biểu đồ 1**Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp****Bảng 3: Tỷ lệ sinh viên có việc làm theo ngành đào tạo**

Ngành	Có việc làm		Chưa có việc làm	
	Tần suất	Tỷ lệ (%)	Tần suất	Tỷ lệ (%)
Quản trị nhân lực	107	93.04	8	7
Quan hệ lao động	68	82.93	9	11
Công tác xã hội	98	84.48	18	16
Kế toán	197	97.04	9	4
Luật	130	80.75	30	19
Tài chính Ngân hàng	109	93.04	15	13
Xã hội học	66	83.54	11	14
Quản trị kinh doanh	181	96.28	8	4
Bảo hộ lao động	103	91.96	6	5
Tổng	1057	90.26	114	11

Nhìn vào bảng trên có thể thấy, sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán tìm được việc làm có tỷ lệ cao nhất chiếm 97.04%, xếp vị trí thứ hai là ngành Quản trị kinh doanh (96.28%), vị trí thứ ba là ngành Tài chính ngân hàng và ngành Quản trị nhân lực (93.4%) tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp ngành Quan hệ lao động có việc làm chiếm tỷ lệ thấp nhất (82.93%)

3.2. Về khu vực việc làm của sinh viên tốt nghiệp :

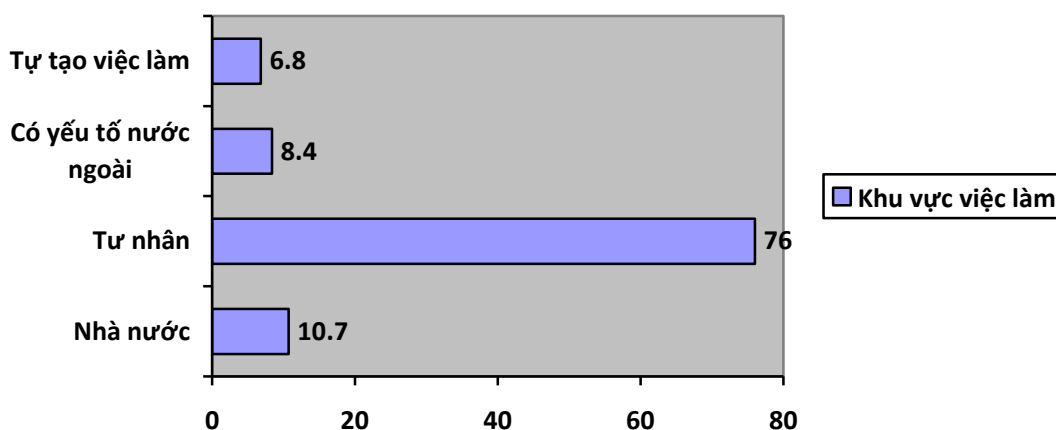
Có 983/1.057 sinh viên có việc làm trả lời câu hỏi “Cơ quan anh/chị thuộc khu vực làm việc nào?”. Theo đúng nhu cầu của thị trường lao động, sinh viên làm việc ở khu vực tư nhân chiếm tỷ lệ cao nhất với 72.1%; tỷ lệ sinh viên làm việc trong khu vực Liên doanh nước ngoài tăng cao hơn năm trước một chút (12.0 %). Điều đó cho thấy sinh viên Nhà trường đã quan tâm đến việc nâng cao khả năng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

Bảng 4: Khu vực việc làm của sinh viên

Stt	Khu vực việc làm	Tần suất	Tỷ lệ %
1	Nhà nước	85	10.7
2	Tư nhân	748	76.0
3	Có yếu tố nước ngoài	83	8.4
4	Tự tạo việc làm	67	6.8
	Tổng	983	100

Kết quả điều tra khu vực việc làm của sinh viên được thể hiện ở Biểu đồ 3

Biểu đồ 3: Khu vực việc làm của sinh viên



3.3. Thời gian sinh viên tìm được việc làm sau tốt nghiệp

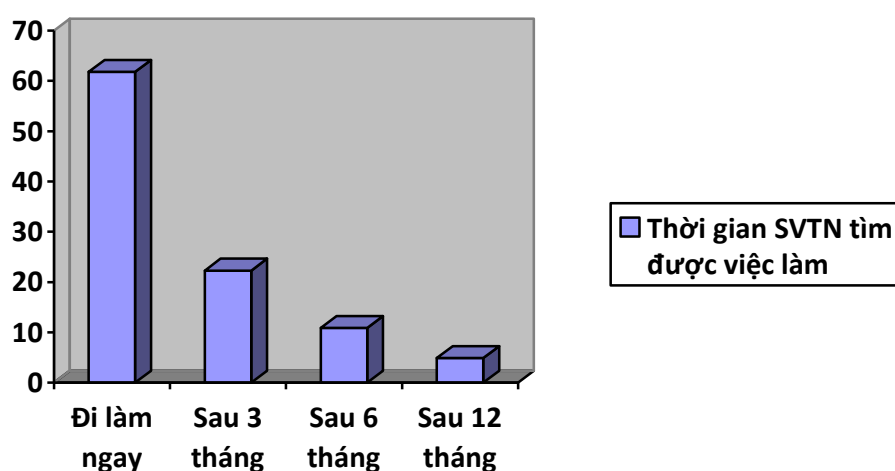
Trong số 1.057 sinh viên tốt nghiệp có việc làm, có 983 sinh viên trả lời câu hỏi “Khoảng thời gian anh/ chị xin được việc làm sau khi tốt nghiệp”. Kết quả như sau: có 629 sinh viên có việc làm ngay sau tốt nghiệp, chiếm tỷ lệ cao nhất 61.8%, 227 sinh viên chiếm tỷ lệ 22.3% tìm được việc làm dưới 6 tháng; còn 50 sinh viên sau một năm tốt nghiệp mới tìm được việc làm, chiếm tỷ lệ 4.9%.

Bảng 5: Thời gian sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm

Thời gian tìm được việc làm sau TN	Tần suất	%
Đi làm ngay	629	61.8
Sau 3 tháng	227	22.3
Sau 6 tháng	111	10.9
Sau 12 năm	50	4.9
Tổng	1.017	100

Kết quả điều tra thời gian tìm được việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp được thể hiện trên Biểu đồ 4:

Biểu đồ 4: Thời gian sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm



3.4. Mức độ phù hợp của công việc sinh viên đang làm với chuyên ngành đào tạo:

Bảng 6: Mức độ phù hợp của công việc sinh viên đang làm với chuyên ngành đào tạo.

Mức độ phù hợp của công việc sinh viên đang làm với chuyên ngành đào tạo.	Tần suất	Tỷ lệ %
Đúng ngành đào tạo	395	38.8
Gần ngành đào tạo	312	28.1
Trái ngành đào tạo	336	33.0
Tổng	1017	100

Điều tra về mức độ phù hợp của công việc sinh viên đang làm với chuyên ngành đào tạo có 1.017/1.057 sinh viên có việc làm trả lời câu hỏi. Kết quả: sinh viên làm việc ở lĩnh vực đúng ngành đào tạo, chiếm tỷ lệ 38.8%; 312 sinh viên đang làm công việc gần với ngành đào tạo, chiếm 28.1% và 336 sinh viên làm việc trái ngành đào tạo, chiếm tỷ lệ 33% . Như vậy, tỷ lệ sinh viên đang làm các

công việc đúng ngành đào tạo, trái ngành đào tạo và gần ngành đào tạo là ngang nhau.

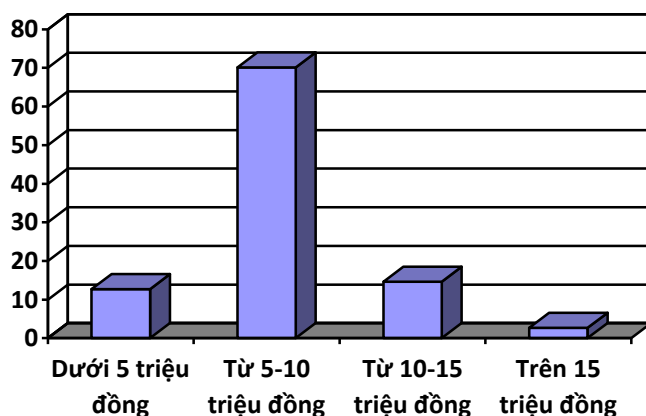
3.5. Thu nhập bình quân 1 tháng của sinh viên tốt nghiệp có việc làm

Điều tra về thu nhập bình quân 1 tháng của sinh viên cho thấy, thu nhập dưới 5 triệu đồng có 129 sinh viên (tỷ lệ 12.7%), có 713 sinh viên chiếm tỷ lệ 70.1% có thu nhập từ 5-10 triệu đồng, thu nhập từ 10-15 triệu đồng có 148 sinh viên chiếm tỷ lệ 14.6% và có thu nhập trên 15 triệu đồng là 27 sinh viên chiếm tỷ lệ thấp 2.7%. Như vậy, đại đa số sinh viên có thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung với mức thu nhập này, sinh viên tốt nghiệp có thể đảm bảo cuộc sống.

Bảng 7: Thu nhập bình quân 1 tháng

Mức thu nhập bình quân 1 tháng	Tần suất	Tỷ lệ %
Dưới 5 triệu đồng	129	12.7
Từ 5-10 triệu đồng	713	70.1
Từ 10-15 triệu đồng	148	14.6
Trên 15 triệu đồng	27	2.7
Tổng	1.017	100

Biểu đồ 5: Thu nhập bình quân /tháng của sinh viên tốt nghiệp có việc làm



3.6.Đánh giá chung

Theo số liệu khảo sát sinh viên tốt nghiệp năm 2019, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm là 90.3%; tỷ lệ sinh viên có việc làm tương đối cao ở các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính Ngân hàng, Quản trị nhân lực. Rất ít sinh viên ngành Xã hội học và Bảo hộ Lao động làm việc trong khu vực Nhà nước.Khu vực việc làm của sinh viên chủ yếu là khu vực tư nhân (các công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty tư nhân....) chiếm 64%, điều này cho thấy

kết quả đào tạo phù hợp với nhu cầu của thị trường, nhu cầu của doanh nghiệp. Tỷ lệ sinh viên làm việc đúng ngành đào tạo chỉ chiếm 34.%.

Số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường làm việc ở khu vực có yếu tố nước ngoài vẫn ở mức thấp (chiếm 7%). Kết quả này cho thấy sinh viên Nhà trường mới chỉ đáp ứng được phần nào yêu cầu về ngoại ngữ của nhà tuyển dụng nước ngoài. Để nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ của sinh viên, từ năm học 2019-2020 Nhà trường đã thực hiện các giải pháp như cải tiến nội dung chương trình giảng dạy ngoại ngữ, tăng thời lượng học ngoại ngữ lên 18 tín chỉ (áp dụng với khóa tuyển sinh năm 2019)

Có tới 70.1% sinh viên tốt nghiệp có mức thu nhập bình quân từ 5-10 triệu đồng/tháng và 14.6% sinh viên tốt nghiệp có mức thu nhập từ 10-15 triệu đồng, mức thu nhập này cũng tương đối tốt đối với sinh viên mới tốt nghiệp.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (đề b/c)
- BGH (đề biết)
- P. Đào tạo, BBT website(để thông tin);
- Lưu VT, CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

TS. NGUYỄN ĐỨC TỈNH